TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2025/TLST-HNGĐ ngày 24/10/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987

Số CCCD: 038187012….

Địa chỉ: TDP T, phường Q, tỉnh Thanh Hoá

- Bị đơn: Anh Phan Đăng T, sinh năm 1979

Số CCCD: 038079005….

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Đăng T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Đăng T có 01 con chung là cháu Phan Đăng Gia B, sinh ngày 18/02/2009.

Anh Phan Đăng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phan Đăng Gia B, anh T tự nguyện không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Đăng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm việc thuận tình ly hôn với số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai số 0001777 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thoả thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND KV2-Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND phường Q, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Minh